TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ** **----------** Bản án số: 72/2020/HS-ST Ngày 31/12/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Sở

Ông Nguyễn Phước Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/HSST ngày 01/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/QĐ -TA ngày 15/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Việt Đức** - Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 12/6/1991 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 07/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Trần Quang Trung, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1959; Vợ, con: chưa có; Hiện bố, mẹ ở thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Tiền án: Bản án số 236/2019/HSST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt Trần Việt Đức 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tại thời điểm Trần Việt Đức phạm tội chưa được xóa án tích;

- Tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 62/2012/HS-STngày 12/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Việt Đức 30 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2020. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Mạnh Dũng – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đồng Lạc, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(Vắngmặt không có lý do)

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Đình Tình – Sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: Phố Thống Nhất 2, phường Quảng vinh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Số 83, phường Tân Ấp, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 18/9/2020, Trần Việt Đức, *(sinh năm: 1991, thường trú tại Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)* đi bộ từ nhà ở của mình thuộc phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn theo đường quốc lộ 32A để đến bến xe Thanh Sơn thuộc phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn chơi. Khi đi đến trước cửa siêu thị Điện Máy Xanh thuộc phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, Trần Việt Đức thấy 01 (một) chiếc xe ô tô tải đang đỗ trước cửa siêu thị, đầu xe quay hướng Tam Nông, trong cabin xe không có ai, phía sau và sườn xe bên phải có người đang vận chuyển hàng hóa từ thùng xe vào trong siêu thị. Đức nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cabin xe bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đức lợi dụng việc không ai để ý, Đức đến nhìn qua kính chắn gió cửa xe bên trái vào bên trong cabin xe thấy trên ghế phụ của xe ô tô có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus có đặc điểm góc bên phải phía dưới của màn hình bị rạn vỡ, chiếc điện thoại này là của anh Nguyễn Mạnh Dũng, *(sinh năm: 1991, thường trú tại xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội)*, Đức mở cửa bên trái cabin xe rồi vươn người vào trong cabin lấy trộm chiếc điện thoại di động này. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại, Đức đi bộ về phía nghĩa trang liệt sỹ huyện Thanh Sơn, sau đó bắt xe khách đến bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội với mục đích bán chiếc điện thoại trộm cắp được. Khi đến bến xe Mỹ Đình, Trần Việt Đức tiếp tục thuê xe ôm đến phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, tại đây Trần Việt Đức tháo chiếc sim điện thoại rồi bẻ gẫy vứt ở đường, sau đó đi vào cửa hàng kinh doanh điện thoại di động Lê Nghĩa Mobile do anh Lê Đình Tình, *(sinh năm: 1990, thường trú Phố Thống Nhất 2, phường Quang Vinh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa)* làm chủ, khi gặp anh Tình, Đức nói chiếc điện thoại di động là của mình nhưng quên mật khẩu nên muốn bán, anh Tình thấy Đức nói vậy nên đã mua chiếc điện thoại với giá 600.000đ, sau khi nhận số tiền này Trần Việt Đức đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua được chiếc điện thoại, do điện thoại bị vỡ màn hình nên anh Tình đã thay màn hình và thay pin của chiếc điện thoại.

Ngày 27/9/2020, Nguyễn Mạnh Dũng có đơn trình báo gửi Công an huyện Thanh Sơn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã thu giữ của anh Lê Đình Tình 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 28/9/2020 Cơ quan CSĐT ra yêu cầu định giá tài sản số 46 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn định giá chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng của anh Nguyễn Mạnh Dũng bị trộm cắp ngày 18/9/2020. Ngày 02/10/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng của anh Nguyễn Mạnh Dũng bị trộm cắp ngày 18/9/2020 có giá trị 2.250.000 đồng.

Ngày 29/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối Trần Việt Đức về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Việt Đức.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Việt Đức đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Mục đích Trần Việt Đức trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Đối với anh Lê Đình Tình khi Đức mang điện thoại đến bán Đức không nói là tài sản do trộm cắp mà có nên không đề cập xem xét xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại Ịphone 6Plus màu vàng, đã qua sử dụng, đây là tài sản của anh Nguyễn Mạnh Dũng. Ngày 10/10/2020, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh Dũng. Sau khi nhận lại tài sản anh Dũng không có yêu cầu đề nghị gì.

Về dân sự: Anh Nguyễn Mạnh Dũng đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị trộm cắp của mình và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Anh Lê Đình Tình đề nghị Trần Việt Đức phải bồi thường cho mình số tiền 600.000 đồng từ việc mua bán chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng giữa anh Tình và Đức. Anh Tình đã thay mới màn hình và thay mới pin anh Tình không yêu cầu đề nghị gì.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tình trạng, kinh tế tài sản của bị cáo, xác định: bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Bị cáo sống cùng mẹ, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT – VKS-ThS ngày30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố bị cáo Trần Việt Đức về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Trần Việt Đức từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Việt Đức có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh Lê Đình Tình số tiền 600.000đồng là số tiền anh Tình đã mua lại chiếc điện thoại của Đức.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Việt Đức không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Việt Đức đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp các tài liệu khác **c**ó trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 18/9/2020 tại phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Trần Việt Đức, *(sinh năm 1991, thường trú: phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn)* đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn Iphone 6 Plus (đã qua sử dụng) trị giá 2.250.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh Dũng, *(sinh năm 1991, thường trú xã Tiên Dược, huyện sóc Sơn, thành phố Hà Nội)*. Hành vi phạm tội của Trần Việt Đức đã được cơ quan điều tra chứng minh, làm rõ.

Căn cứ vào các tài liệu pháp lý có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Việt Đức đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Nhận định về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, tuổi đời còn trẻ có sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn, đua đòi chơi bời lêu lổng, bị cáo đã có 01 tiền sử, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* đã được xóa án tích và 01 tiền án cũng về hành vi trộm cắp tài sản hiện chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật trong con người bị cáo. Do đó cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án. Bản án số 236/2019/HSST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt Trần Việt Đức 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, căn cứ quy định pháp luật bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét nhân thân, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đức. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian đủ để bị cáo có thời gian cải tạo và tu dưỡng bản thân, có như vậy bị cáo mới có thể nhận ra sai lầm của mình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên quá trình điều tra xác minh bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp .

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Mạnh Dũng đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị trộm cắp của mình và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Anh Lê Đình Tình đề nghị Trần Việt Đức phải bồi thường cho mình số tiền 600.000 đồng từ việc mua bán chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng giữa anh Tình và Đức. Anh Tình đã thay mới màn hình và thay mới pin anh Tình không yêu cầu đề nghị

gì. Vì vậy cần buộc bị cáo có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền 600.000đồng cho anh Lê Đình Tình.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt Đức phạm tội "*Trộm cắp tài sản".*

Xử phạt: Bị cáo Trần Việt Đức 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 30/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Việt Đức.

2. Về vật chứng: Xác nhận ngày 10/10/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh Dũng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6-Plus.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 357 – Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Việt Đức phải hoàn trả cho anh Lê Đình Tình số tiền 600.000đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Việt Đức phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự. Cả hai khoản là 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng)

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA Dân sự;
- UBND TT. Thanh Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

`